TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 116/2019/HS-ST
Ngày: 21 - 10 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Bình An.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Kim Hoa

Ông Nguyễn Chí Lin

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Như Ý- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Mẫn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 103/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 36/2019/HSST-QĐ ngày 01/10/2019 đối với các bị cáo:

1/ **Trần Đỗ Ngọc Th** (Kh đen), sinh năm 1988, tại L; Nơi thường trú: Ấp T, xã H, huyện Đ, tỉnh L; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Trần Văn D và bà Đỗ Thị Tuyết N; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: không; Tiền án: Tại bản án hình sự số 133/2017/HSST ngày 15 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, xử phạt Trần Đỗ Ngọc Th 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (chấp hành xong bản án ngày 17 tháng 10 năm 2018), đến ngày 26/5/2019, chưa được xóa án tích lại phạm tội mới, thuộc trường hợp tái phạm.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/6/2019 đến nay (bị cáo có mặt).

2/ **Nguyễn Hoàng T** (T Tato), sinh năm 1996, tại L; Nơi thường trú: Ấp Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa: 8/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn N và bà Võ Thị L; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: không; Tiền án: không. Về nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 206/2013/HSST ngày 20 tháng 9 năm 2013 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt

Nguyễn Hoàng T 04 tháng 08 ngày tù về tội "Chống người thi hành công vụ", được trả tự do ngay tại phiên tòa; tại bản án hình sự sơ thẩm số 121/2015/HSST ngày 12/8/2015 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, xử phạt Nguyễn Hoàng T 02 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", chấp hành xong bản án ngày 22/10/2016, đến ngày 26/5/2019 đương nhiên được xóa án tích.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2019 cho đến nay (bị cáo có mặt).

- *Bị hại:*

1/ Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1966. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp V, xã M, huyện Đ, tỉnh L.

2/ Chị Dương Thị Ngọc N, sinh năm 1992. (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp G, xã H, huyện Đ, tỉnh L

3/ Chị Võ Thị L (N), sinh năm 1981. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ô 3 – khu A, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh L

4/ Chị Nguyễn Thị Hồng H, sinh 2001. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh L

5/ Ông Lê Văn S, sinh năm 1958. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện Đ, tỉnh L

6/ Chị Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 2000. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L

7/ Chị Lương Thị Cẩm T, sinh năm 1993. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1/ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1978. (xin vắng mặt)

2/ Anh Nguyễn Quốc T, sinh năm 1986. (xin vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L

3/ Anh Trần Đỗ Đăng K, sinh năm 1984. (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện Đ, tỉnh L

- *Những người tham gia tố tụng khác.*

Người làm chứng: Ông Nguyễn Công T (vắng mặt), ông Dương Văn B (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 23/6/2019, Trần Đỗ Ngọc Th điều khiển xe mô tô biển số 62P1-363.XX đi trên các tuyến đường thuộc huyện Đức Hoà, tỉnh Long An để tìm tài sản của người dân để sơ hở giật lấy đem bán lấy tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng. Trần Đỗ Ngọc Th điều khiển xe mô tô đến quán giải khát biển hiệu Phương Sen của chị Nguyễn Thị G, Th vào uống nước. Trần Đỗ Ngọc Th nhìn thấy điện thoại di động nhãn hiệu Oppo R11, màu trắng của chị G để trên bàn nên nhanh chóng lấy điện thoại rồi chạy ra xe mô tô nổ máy tẩu thoát về hướng xã Hoà Khánh Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, chị G tri hô "cướp…cướp" nhưng không bắt giữ được Th. Trần Đỗ Ngọc Th chạy xe đến đoạn đường thuộc ấp Giồng Ngang, xã Hoà Khánh Đông, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An thì nhìn thấy chị Dương Thị Ngọc N điều khiển xe mô tô bên trong túi áo khoác bên trái của chị N có để 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7, màu hồng (điện thoại ló ra ngoài túi áo). Trần Đỗ Ngọc Th điều khiển xe mô tô đến áp sát vào phía bên trái xe mô tô của chị N, dùng tay phải giật lấy điện thoại của chị N rồi tăng ga xe chạy tẩu thoát, chị N đuổi theo tri hô "cướp…cướp", cùng lúc có người dân đi đường cùng đuổi theo bắt giữ Trần Đỗ Ngọc Th cùng tang vật giao cho Công an xử lý.

Vật chứng bị tạm giữ gồm:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Nuovo, màu đen, biển số 62P1-363.13.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galyxy J7, màu hồng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo R11.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Zip Moble, màu đen và số tiền 1.800.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 56 ngày 26/6/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đức Hòa kết luận:

- 01 điện thoại di động Samsung nhãn hiệu Galaxy J7 Pro, có trị giá là 4.872.000 đồng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo R11, có trị giá là 9.200.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản mà Trần Đỗ Ngọc Th qua 02 lần cướp giật tài sản ngày 23/6/2019 với tổng số tiền là 14.072.000 đồng.

Ngoài ra, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xác định ngoài 02 lần cướp giật tài sản trên thì Trần Đỗ Ngọc Th còn thực hiện nhiều vụ cướp giật tài sản khác trên địa bàn huyện Đức Hoà, tỉnh Long An cùng với Nguyễn Hoàng T cụ thể như sau:

- Vụ thứ 1:

Khoảng 19 giờ ngày 26/5/2019, Th điều khiển xe mô tô biển số 62P1-363.13 chở T đi đến thị trấn Hậu Nghĩa, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An thì nhìn thấy chị Võ Thị L (N) đang ngồi bán bắp để điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J3, màu trắng trên tủ kính. Th đậu xe lại cách điểm bán bắp khoảng 10 mét để cho T đi bộ vào giả vờ mua bắp và giật lấy điện thoại di động

của chị L rồi nhanh chóng chạy ra lên xe mô tô cho Th điều khiển chạy tẩu thoát. Sau đó, Th mang điện thoại Samsung Galaxy J3 bán ở cửa hàng điện thoại lấy 700.000 đồng tiêu xài cá nhân.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 58 ngày 02/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đức Hòa kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J3 của chị L bị cướp giật có trị giá là 1.974.000 đồng.

- Vụ thứ 2:

Khoảng 20 giờ ngày 12/6/2019, Th điều khiển xe mô tô biển số 62P1-363.13 đi một mình đến đoạn đường ấp Tân Qui Hạ, xã Tân Phú, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An. Th nhìn thấy chị Nguyễn Thị Hồng H, điều khiển xe đạp điện để điện thoại di động trong túi quần bên trái ló ra ngoài, Th giật điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A37F của chị H, rồi nhanh chóng điều khiển xe chạy tẩu thoát. Sau đó, Th mang điện thoại Oppo A37F bán ở cửa hàng điện thoại (không nhớ địa chỉ) lấy 700.000 đồng tiêu xài cá nhân.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 58 ngày 02/7/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đức Hòa kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A37F của chị H bị cướp giật có trị giá là 2.500.000 đồng.

-Vụ thứ 3:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 14/6/2019, Th điều khiển xe mô tô biển số 62P1-363.13 đi một mình đến tại ấp Đức Hạnh 2, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An. Th nhìn thấy anh Lê Văn S đang dứng bên đường trên tay cầm cái bớp. Th chạy đến giật cái bóp của anh S bên trong có số tiền là 1.800.000 đồng và giấy tờ tùy thân.

- Vụ thứ 4:

Khoảng 12 giờ ngày 18/6/2019, Th điều khiển xe mô tô biển số 62P1-363.13 chở Th đi ngang Công ty nước Đại Hưng Phú thuộc ấp Chánh, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An thì Th nhìn thấy chị Nguyễn Thị Mỹ D, ngồi trên ghế đá tay cầm điện thoại di động nhãn hiệu Itel. Th kêu T đậu xe cách chị D khoảng 10 mét để Th chạy bộ vào giật điện thoại di động của chị D rồi nhanh chóng chạy ra lên xe cho T điều khiển chạy tẩu thoát. Sau đó, Th mang điện thoại đi cầm cố cho chị Nguyễn Thị H, lấy được số tiền 450.000 đồng, tiêu xài cá nhân.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 58 ngày 02/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đức Hòa kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel của chị D bị cướp giật có trị giá là 850.000 đồng.

-Vụ thứ 5:

Khoảng 19 giờ ngày 22/6/2019, Th điều khiển xe mô tô biển số 62P1-363.13 đi một mình đến tại ấp Rừng Dầu, xã Tân Mỹ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An. Th nhìn thấy chị Lương Thị Cẩm T, điều khiển xe mô tô để điện thoại di động trong túi quần bên trái ló ra ngoài. Th liền lấy giật điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y95 của chị T. Sau đó, Th mang điện thoại Vivo Y95 đến cửa

hàng điện thoại P ngụ ấp Chánh, xã Đức Lập Thượng, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An bán cho anh Nguyễn Quốc T, lấy số tiền 1.800.000 đồng, tiêu xài cá nhân.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 58 ngày 02/7/2019, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đức Hòa kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y95 của chị T bị cướp giật có trị giá là 4.320.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 106/CT-VKSĐH ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An truy tố bị cáo Trần Đỗ Ngọc Th về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm b, d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng T về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên toà, Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm xã hội của hành vi vi phạm pháp luật mà các bị cáo Trần Đỗ Ngọc Th và bị cáo Nguyễn Hoàng T gây ra; đồng thời căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b, d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 17, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo Trần Đỗ Ngọc Th phạm tội "Cướp giật tài sản"; xử phạt bị cáo Trần Đỗ Ngọc Th mức hình phạt từ 3 năm đến 4 năm tù.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 17, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng T phạm tội "Cướp giật tài sản"; xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T mức hình phạt từ 3 năm đến 4 năm tù.

Căn cứ vào Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Về tang vật chứng:

Đối với 01 áo khoác màu xám, dài tay; 01 áo thun ngắn tay, màu xanh; 01 quần sọt Jean của bị cáo Th, bị cáo không nhận lại, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Nuovo, biển số: 62P1-363.13 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Zip Moble, màu đen là tài sản hợp pháp của anh Trần Đỗ Đăng K, bị cáo Trần Đỗ Ngọc Th sử dụng làm phương tiện thực hiện hành cướp giật tài sản, anh Trần Đỗ Đăng K không biết việc Th sử dụng vào việc phạm tội, riêng điện thoại di động không sử dụng vào việc phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đã trả lại cho chủ sơ hữu là anh Trần Đỗ Đăng K xong. Đề nghị không xem xét.

Đối với các vật chứng là điện thoại di động của các bị hại, cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đã trả lại xong cho chủ sơ hữu gồm: 01 điện thoại di động hiệu Oppo R11, màu trắng của bị hại Nguyễn Thị G; 01 điện thoại di động hiệu Samsung galaxy J7, màu hồng của bị hại Dương Thị

Ngọc N; 01 điện thoại di động hiệu Vivo, màu xanh của bị hại Lương Thị Cẩm T, 01 điện thoại di động hiệu Oppo A37F của chị Nguyễn Thị Hồng H.

Về trách nhiệm dân sự: Những bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án gồm Nguyễn Thị G, Dương Thị Ngọc N, Lương Thị Cẩm T, Lê Văn S, Võ Thị L, Nguyễn Thị Hồng H, Nguyễn Thị Mỹ D, Nguyễn Quốc T, Nguyễn Thị H đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và nhận tiền bồi thường xong, không có yêu cầu gì khác, đề nghị không xem xét.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Đỗ Ngọc Th và bị cáo Nguyễn Hoàng T hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa truy tố, không đưa ra chứng cứ nào minh oan chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Các bị hại trình bày tại Cơ quan điều tra như sau:

- Bà Nguyễn Thị G: Ngày 23/6/2019, tại quán giải khát biển hiệu S do chị làm chủ, trong lúc chị đang để điện thoại di động nhãn hiệu Oppo R11, màu trắng của chị trên bàn thì bị cáo Th vào uống nước nhanh chóng lấy điện thoại rồi chạy ra xe mô tô nổ máy tẩu thoát. Nay, chị đã nhận lại được tài sản bị cướp là 01 điện thoại di động hiệu Oppo R11, màu trắng, chị không còn yêu cầu gì khác trong vụ án.

- Chị Dương Thị Ngọc N: Ngày 23/6/2019 tại đoạn đường thuộc ấp Giồng Ngang, xã Hoà Khánh Đông, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An trong lúc chị đang điều khiển xe mô tô bên trong túi áo khoác bên trái có để 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7, màu hồng (điện thoại ló ra ngoài túi áo) thì bị bị cáo Trần Đỗ Ngọc Th điều khiển xe mô tô đến áp sát vào phía bên trái xe mô tô của chị rồi dùng tay phải giật lấy điện thoại của chị và tăng ga xe chạy tẩu thoát, chị đuổi theo tri hô "cướp…cướp", cùng lúc có người dân đi đường cùng đuổi theo bắt giữ bị cáo cùng tang vật giao cho Công an xử lý. Nay, chị đã nhận lại được tài sản bị cướp là 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7, màu hồng, chị không còn yêu cầu gì khác trong vụ án.

- Chị Võ Thị L (N): Khoảng 19 giờ ngày 26/5/2019, trong lúc chị đang ngồi bán bắp và để điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J3, màu trắng trên tủ kính thì bị cáo T giả vờ mua bắp, giật lấy điện thoại di động của chị rồi nhanh chóng chạy ra lên xe mô tô cho bị cáo Th điều khiển chạy tẩu thoát. Nay, gia đình bị cáo đã bồi thường cho chị số tiền tương đương giá trị tài sản bị cướp, chị không có yêu cầu gì khác trong vụ án.

- Chị Nguyễn Thị Hồng H: Khoảng 20 giờ ngày 12/6/2019, trong lúc chị đang điều khiển xe đạp điện và để điện thoại di động trong túi quần bên trái ló ra ngoài, thì bị bị cáo Thgiật điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A37F của chị và nhanh chóng điều khiển xe chạy tẩu thoát. Nay gia đình bị cáo đã bồi thường cho chị số tiền tương đương giá trị tài sản bị cướp, chị không có yêu cầu gì khác trong vụ án.

- Ông Lê Văn S: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 14/6/2019, tại ấp Đức Hạnh 2, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An, trong lúc anh đang đứng bên

đường trên tay cầm cái bóp thì bị bị cáo Th chạy đến giật cái bóp của anh bên trong có số tiền là 1.800.000 đồng. Nay, anh đã nhận lại tài sản bị cướp là các giấy tờ tùy thân và số tiền 1.800.000 đồng (bên trong bóp), anh không có yêu cầu gì khác trong vụ án.

- Chị Nguyễn Thị Mỹ D: Khoảng 12 giờ ngày 18/6/2019, tại Công ty nước Đại Hưng Phú thuộc ấp Chánh, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An, trong lúc chị đang ngồi trên ghế đá tay cầm điện thoại di động nhãn hiệu Itel thì bị bị cáo Th chạy bộ vào giật điện thoại di động của chị rồi nhanh chóng chạy ra lên xe cho bị cáo T điều khiển chạy tẩu thoát. Nay, chị đã nhận lại được tài sản bị cướp là 01 điện thoại di động hiệu Intel màu vàng gold, chị không còn yêu cầu gì khác trong vụ án.

- Chị Lương Thị Cẩm T: Khoảng 19 giờ ngày 22/6/2019, tại ấp Rừng Dầu, xã Tân Mỹ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An, trong lúc chị đang điều khiển xe mô tô để điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y95 trong túi quần bên trái ló ra ngoài thì bị bị cáo Th giật điện thoại di động. Nay, chị đã nhận lại được tài sản bị cướp là 01 điện thoại di động hiệu Oppo R11, màu trắng, chị không còn yêu cầu gì khác trong vụ án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án trình bày tại Cơ quan điều tra như sau:

- Bà Nguyễn Thị H: Ngày 18/6/2019, bị cáo Th mang điện thoại di động hiệu Itel đến cầm cố cho chị với số tiền 450.000 đồng. Chị không biết điện thoại di động này do cướp giật mà có. Nay chị đã giao nộp điện thoại di động cho Cơ quan điều tra, gia đình bị cáo Th đã trả cho chị số tiền cầm cố là 450.000 đồng nên chị không còn yêu cầu gì khác trong vụ án.

- Anh Nguyễn Quốc T: Ngày 22/6/2019, bị cáo Th mang điện thoại Vivo Y95 đến cửa hàng điện thoại P ngụ ấp Chánh, xã Đức Lập Thượng, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An bán cho anh với số tiền 1.800.000 đồng. Anh không biết điện thoại di động này do cướp giật mà có. Nay anh đã giao nộp điện thoại di động Vivo Y95 cho Cơ quan điều tra, gia đình bị cáo Th đã trả cho anh số tiền 1.800.000 đồng nên anh không còn yêu cầu gì khác trong vụ án.

Anh Trần Đỗ Đăng K: Anh và bị cáo Th là anh em ruột với nhau, đồng thời anh là chủ sở hữu 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Nuovo, biển số: 62P1-363.XX, bị cáo Trần Đỗ Ngọc Th sử dụng làm phương tiện thực hiện hành cướp giật tài sản, anh không biết việc Th sử dụng vào việc phạm tội. Nay anh đã nhận lại tài sản xong, anh không yêu cầu gì. Trong quá trình giải quyết vụ án, anh có tự nguyện thay bị cáo Th bồi thường lại giá trị tài sản cho các bị hại, anh không có yêu cầu gì đối với số tiền đã bồi thường thay cho bị cáo Th.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng nhưng những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Lời khai nhận tội của các bị cáo Trần Đỗ Ngọc Th và Nguyễn Hoàng T trước Tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang vào lúc 13 giờ 00 phút ngày 23/6/2019; Biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, sơ đồ hiện trường; phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng với các bản kết luận về định giá tài sản số 56/KL.ĐGTS ngày 26/6/2019 và 58 ngày 02/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân huyện Đức Hòa và nội dung bản cáo trạng.

Thấy rằng, từ ngày 26/5/2019 đến ngày 23/6/2019, trên các tuyến đường thuộc địa phận các xã Đức Hòa Thượng, xã Hòa Khánh Đông, thị trấn Hậu Nghĩa, xã Tân Phú, xã Đức Lập Hạ, xã Tân Mỹ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, các bị cáo Trần Đỗ Ngọc Th và Nguyễn Hoàng T cùng nhau sử dụng xe mô tô làm phương tiện cướp giật tài sản của nhiều bị hại, cụ thể: Trần Đỗ ngọc Th điều khiển xe mô tô biển số 62P1-363.13 chở Nguyễn Hoàng T cướp giật tài sản của bị hại Võ Thị L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J3 trị giá 1.974.000 đồng, của bị hại Nguyễn Thị Mỹ D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel trị giá 850.000 đồng.

Ngoài ra, bị cáo Trần Đỗ Ngọc Th còn điều khiển xe mô tô biển số 62P1-363.XX đi 01 mình thực hiện cướp giật tài sản của bị hại Nguyễn Thị Hồng H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A37F trị giá 2.500.000 đồng, của bị hại Lê Văn S 01 cái bóp bên trong có giấy tờ tùy thân và số tiền 1.800.000 đồng, của bị hại Lương Thị Cẩm T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y95 trị giá 4.320.000 đồng, của bị hại Nguyễn Thị G 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo R11, màu trắng trị giá 9.200.000 đồng; của bị hại Dương Thị Ngọc N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 màu hồng trị giá 4.872.000 đồng.

Các bị cáo Trần Đỗ Ngọc Th và Nguyễn Hoàng T thực hiện cướp giật tài sản bằng thủ đoạn nguy hiểm nhưng không có sự cấu kết chặt chẽ nhau. Bị cáo Trần Đỗ Ngọc Th cướp giật tài sản tổng cộng 07 lần, tổng giá trị tài sản là: 25.516.000 đồng, thu lợi bất chính 5.400.000 đồng, thuộc trường hợp có tính chất chuyên nghiệp; bị cáo Nguyễn Hoàng T cướp giật tài sản tổng cộng 02 lần, tổng giá trị tài sản là: 2.824.000 đồng thu lợi bất chính số tiền 1.100.000 đồng thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

- Bị cáo Trần Đỗ Ngọc Th phạm tội "Cướp giật tài sản" với tình tiết "Dùng thủ đoạn nguy hiểm" và "Có tính chất chuyên nghiệp" theo quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) .

- Bị cáo Nguyễn Hoàng T phạm tội "Cướp giật tài sản" với tình tiết "Dùng thủ đoạn nguy hiểm" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017)

Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố các bị cáo Trần Đỗ Ngọc Th và Nguyễn Hoàng Tvới tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của các bị cáo dùng xe mô tô áp sát hoặc dùng thủ đoạn tiếp cận và giật nhanh lấy tài sản gồm điện thoại di động, bóp rồi tẩu thoát là rất nguy hiểm. Hành vi này đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, quyền này được pháp luật hình sự bảo vệ, nếu người nào cố tình xâm hại thì sẽ bị pháp luật trừng phạt, không chỉ gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương mà còn có khả năng gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của các bị hại. Khi thực hiện hành vi, các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của các bị cáo gây ra là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi trái pháp luật của các bị cáo cần xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự; do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Đây là vụ án đồng phạm chưa có sự cấu kết chặt chẽ, tuy nhiên cũng cần phân tích vai trò của từng bị cáo để áp dụng hình phạt tương xứng:

- Trong hai vụ án bị cáo Trần Đỗ Ngọc Th và bị cáo Nguyễn Hoàng T cùng thực hiện thì vai trò của hai bị cáo là như nhau, cụ thể, một bị cáo có nhiệm vụ điều khiển xe chở và sẵn sàng để tẩu thoát, một bị cáo tiếp cận bị hại để thực hiện hành vi, với thủ đoạn này bị cáo Trần Đỗ Ngọc Th và bị cáo Nguyễn Hoàng T mỗi bị cáo đã trực tiếp cướp giật 01 lần; sau khi đã thực hiện hành vi, bị cáo Th là người trực tiếp mang tài sản cướp giật được đi tiêu thụ.

- Ngoài ra, bị cáo Th còn tự mình thực hiện hành vi cướp giật tài sản 05 lần, không có ai cùng thực hiện và giúp sức. Các lần phạm tội này bị cáo T không biết và không hưởng lợi cùng với bị cáo Th.

[4]. Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Đối với bị cáo Trần Đỗ Ngọc Th:

Xét thấy, tại bản án hình sự sơ thẩm số 133/2017/HSST ngày 15/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xử phạt bị cáo Trần Đỗ Ngọc Th 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", bị cáo Trần Đỗ Ngọc Th đã chấp hành xong bản án ngày 17/10/2018, đến nay chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, bị cáo Th bị áp dụng tình tiết tăng nặng

“Tái phạm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuy nhiên, trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại cho các bị hại xong, các bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo, bị cáo có người thân (bà Đỗ Thị Tuyết N, ông Trần Văn D là cha mẹ ruột của bị cáo) được tặng huy chương vì sự nghiệp giáo dục, gia đình bị cáo có truyền thống cách mạng, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) nên khi áp dụng hình phạt cho bị cáo có xem xét giảm nhẹ một phần.

- Đối với bị cáo Nguyễn Hoàng T:

Như đã phân tích tại mục [2], bị cáo T thực hiện hành vi “Cướp giật tài sản" hai lần nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện ra đầu thú hành vi phạm tội. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) nên khi áp dụng hình phạt cho bị cáo có xem xét giảm nhẹ một phần.

Từ phân tích [3] và [4], xét theo lời đề nghị của Kiểm sát viên về áp dụng hình phạt tù có thời hạn và mức hình phạt đối với các bị cáo Trần Đỗ Ngọc Th và Nguyễn Hoàng T là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5]. Về tang vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Nuovo, biển số: 62P1-363.XX và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Zip Moble, màu đen là tài sản hợp pháp của anh Trần Đỗ Đăng K, bị cáo Trần Đỗ Ngọc Th sử dụng xe mô tô làm phương tiện thực hiện hành cướp giật tài sản, anh Trần Đỗ Đăng K không biết việc Th sử dụng vào việc phạm tội, riêng điện thoại di động không sử dụng vào việc phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đã trả lại cho chủ sơ hữu là anh Trần Đỗ Đăng K xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với các vật chứng là điện thoại di động của các bị hại, cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đã trả lại xong cho chủ sơ hữu gồm: 01 điện thoại di động hiệu Oppo R11, màu trắng của bị hại Nguyễn Thị G; 01 điện thoại di động hiệu Samsung galaxy J7, màu hồng của bị hại Dương Thị Ngọc N; 01 điện thoại di động hiệu Vivo, màu xanh của bị hại Lương Thị Cẩm T, 01 điện thoại di động hiệu Oppo A37F của chị Nguyễn Thị Hồng H nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án gồm Nguyễn Thị G, Dương Thị Ngọc N, Lương Thị Cẩm T,

Lê Văn S, Võ Thị L, Nguyễn Thị Hồng H, Nguyễn Thị Mỹ D, Nguyễn Quốc T, Nguyễn Thị H đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và nhận tiền bồi thường xong, không có yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Anh Trần Đỗ Đăng K đã nhận lại tài sản là 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Nuovo, biển số: 62P1-363.13 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Zip Moble, màu đen, anh không yêu cầu gì. Ngoài ra, trong quá trình giải quyết vụ án, anh K có tự nguyện thay bị cáo Th bồi thường lại giá trị tài sản cho các bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, anh không có yêu cầu gì đối với số tiền đã bồi thường thay cho bị cáo Th nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Đối với anh Trần Đỗ Đăng K có hành vi cho bị cáo Trần Đỗ Ngọc Th mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Nuovo, biển số: 62P1-363.XX nhưng anh K không biết bị cáo Th dùng xe này để cướp giật tài sản, không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên không xem xét.

[8]. Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm b, d khoản 2 Điều 171; Điều 17, Điều 58, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Trần Đỗ Ngọc Th phạm tội "Cướp giật tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Trần Đỗ Ngọc Th 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/6/2019.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Đỗ Ngọc Th 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 21/10/2019) để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

- Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng T phạm tội "Cướp giật tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng T 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/6/2019.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Hoàng T 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 21/10/2019) để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án

- Căn cứ vào Điều 46 và Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Về tang vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác màu xám, dài tay; 01 áo thun ngắn tay, màu xanh; 01 quần sọt Jean.

Tang vật trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 120 – 11/09/2019 ngày 11 tháng 09 năm 2019.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án buộc các bị cáo Trần Đỗ Ngọc ThNguyễn Hoàng T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung Ngân sách Nhà nước.

Án này là sơ thẩm, các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Công an huyện Đức Hòa;
- Chi cục THA dân sự huyện Đức Hòa;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

ĐÃ KÝ

Đỗ Bình An

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Bình An